TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 01/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 2, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Học và bà Đặng Thị Hương; bị cáo chưa có vợ; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Gia Nghĩa - Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lò Láo S, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/9/2017, Lê Văn N đang chơi Game tại quán Internet F5 thuộc tổ 1, phường N thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; N nhắn tin rủ thêm

Nguyễn Văn H cùng đi. Lúc này, H đang trông coi quán Internet TV thuộc thôn 3, xã N; do không có xe nên H mượn của H1 *(Là khách chơi Game trong quán Internet - Không rõ nhân thân)* 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, không rõ BKS đón N đi dọc theo Quốc lộ 28 đến địa bàn xã N tìm tài sản trộm cắp.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua quán Internet không tên thuộc thôn T, xã N, thị xã G, N và H thấy phía bên phải quán có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, BKS 68D1-088.96 của anh Lò Láo S, sinh năm 1996, trú tại thôn 4, xã H, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Tiếp tục quan sát thấy cửa quán Internet khép hờ, xung quanh không có người qua lại, N bảo H đứng ngoài cảnh giới còn N đi vào dùng vam phá khóa (N chuẩn bị từ trước) xe 68D1-088.96, dắt bộ ra đường nổ máy điều khiển xe đi về phòng trọ tại tổ 4, phường T, thị xã G. Còn H ngay sau đó đã quay lại quán Internet TV trả lại xe cho H1.

Sau khi trộm cắp được chiếc xe trên, N đã tháo bỏ dàn vỏ nhựa, tháo bỏ BKS 68D1- 088.96, mài số khung, số máy để tránh sự phát hiện và làm phương tiện đi lại. Sau đó hành vi của H, N bị phát hiện.

*** Vật chứng thu giữ được:** 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số khung 640CY838203, số máy 5C64-838219 (BKS 68D1-088.96 đã bị tháo bỏ, không thu giữ được).

Tại Kết luận định giá tài sản số 2 ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Chiếc xe mô tô trên trị giá 7.980.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 02/GĐX-PC54 ngày 16/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe thu giữ được lần lượt là RLCS5C640CY838203, 5C64-838219, trùng khớp với số khung số máy của xe BKS 68D1-088.96.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, ngày 31/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 135, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lò Láo S là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc vam phá khóa, sau khi trộm cắp tài sản, N đã vứt bỏ xuống lòng hồ thủy điện Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, không rõ BKS, sau khi thực hiện hành vi, H đã trả lại xe cho H1; Khi mượn H không nói mục đích mượn để đi trộm cắp tài sản; Mặt khác, không có căn cứ để xác định nhân thân của H1 nên không đề cập xử lý.

Đối với Lê Văn N, không xác định được nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định độ tuổi của N. Tại Bản kết luận pháp y về độ tuổi số 1549/C54B ngày 02/4/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát, kết luận: Tính đến tháng 4/2018 N có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm. Như vậy, tính đến thời điểm thực hiện hành vi vi phạm ngày 12/9/2017, Lê Văn N chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi nhận lại tài sản, anh Lò Láo S không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 07/01/2018).

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/9/2017, Nguyễn Văn H đã có hành vi giúp sức (cảnh giới) để Lê Văn N lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 68D1-088.96 của anh Lò Láo S tại quán internet không tên thuộc thôn T, xã N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Tại Kết luận giám định số 02/GĐX-PC54 ngày 16/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe thu giữ được lần lượt là RLCS5C640CY838203, 5C64-838219; trùng khớp với số khung số máy của xe BKS 68D1-088.96. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2 ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Chiếc xe mô

tô trên trị giá 7.980.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực. Hành vi của bị cáo thực hiện trước 00 giờ ngày 01/01/2018 nên theo khoản 1 Điều 7 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của anh Lò Láo S, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được rằng quyền sở hữu về tài sản là quyền được pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi trái pháp luật nào xâm phạm đến tài sản của người khác cũng đều bị xử lý nghiêm. Tuy nhiên, với ý thức coi thường pháp luật, cộng với bản tính ham chơi, lười lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Đặng Minh T và bà ngoại là bà Phùng Thị H có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cùng với việc bị cáo là đối tượng lang thang, không có nơi cư trú ổn định, nên mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong vụ án này còn có Lê Văn N đã trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 68D1-088.96 của anh Lò Láo S. Tại Bản kết luận pháp y về độ tuổi số 1549/C54B ngày 02/4/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát kết luận: Tính đến tháng 4/2018 N có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm. Như vậy, tính đến thời điểm thực hiện hành vi vi phạm ngày 12/9/2017, Lê Văn N chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên là có căn cứ.

[6] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] *Việc xử lý vật chứng của vụ án*Căn cứ Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Chấp nhận ngày 31/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử lý vật chứng số 135, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lò Láo S là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, không rõ BKS, sau khi thực hiện hành vi, H đã trả lại xe cho H1. Khi mượn H không nói mục đích mượn để đi trộm cắp tài sản; mặt khác, không có căn cứ để xác định nhân thân của H1 nên không để cập xử lý là phù hợp.

[8] *Về bồi thường thiệt hại*: Do bị hại anh Lò Láo S đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 07/01/2018).

2. Việc xử lý vật chứng của vụ án : Căn cứ Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Chấp nhận ngày 31/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định xử lý vật chứng số 135, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lò Láo S là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Yến